

BÁO CÁO

**Sơ kết 05 năm thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030,
đề xuất đẩy mạnh cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2026 - 2030**

PHẦN THỨ NHẤT

**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI VÀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC
CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2021 - 2025**

I/ TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI.

Công tác cải cách hành chính (CCHC) của Thành phố luôn được Thành ủy và Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố Sa Đéc đặc biệt quan tâm chỉ đạo sâu sát và toàn diện, với tinh thần quán triệt là phải nghiêm túc xác định công tác CCHC là nhiệm vụ chính trị quan trọng của thành phố Sa Đéc, là một trong những tiêu chí, sản phẩm cụ thể để đánh giá kết quả thi đua hàng năm của các cơ quan, đơn vị cũng như đánh giá, xếp loại cá nhân cán bộ, công chức, viên chức của Thành phố, làm cơ sở tiêu chuẩn, điều kiện để điều động, bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý; yêu cầu các cơ quan, đơn vị tiếp tục có những đổi mới, quyết liệt, sát sao, cụ thể trong lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện để nâng cao chỉ số CCHC của thành phố Sa Đéc qua các năm, tạo ra bước đột phá trong CCHC.

Với mục tiêu đẩy mạnh CCHC nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch nâng cao trách nhiệm của mỗi công chức, viên chức, người lao động; xây dựng hệ thống quản lý hành chính hoạt động hiệu lực, hiệu quả trên địa bàn Thành phố. UBND Thành phố ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn triển khai CCHC, quan trọng chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiếp tục đẩy mạnh CCHC một cách toàn diện, sâu rộng trên tất cả lĩnh vực như: Chương trình CCHC Thành phố giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định 703/QĐ-UBND-HC ngày 06/12/2021 của UBND Thành phố về ban hành Kế hoạch CCHC thành phố Sa Đéc giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 43/QĐ-UBND-HC ngày 09/3/2023 của UBND Thành phố về việc ban hành Kế hoạch thực hiện mô hình CCHC với mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện phục vụ nhân dân giai đoạn 2021 - 2026;... tiếp tục thực hiện quyết liệt cải cách thủ tục hành chính (TTHC), đẩy mạnh dịch vụ công trực tuyến; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; thực hiện các biện pháp tạo chuyển biến căn bản chất lượng, hiệu quả hoạt động của chính quyền cơ sở, nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập, triển khai thực hiện công tác CCHC đảm bảo phương châm “*Đúng quy định, đúng thẩm quyền, đúng quy trình, đúng thời gian và làm đúng, làm đủ*”, đẩy mạnh chuyển đổi số, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số, nội dung CCHC,

bám sát Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1389/QĐ-UBND-HC ngày 11/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh Đồng Tháp giai đoạn 2021 - 2030; Quyết định số 1390/QĐ-UBND-HC ngày 11/9/2021 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Kế hoạch thực hiện mô hình CCHC với mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện phục vụ Nhân dân giai đoạn 2021 - 2026.

Xây dựng và tổ chức triển khai Kế hoạch thông tin, tuyên truyền CCHC hàng năm là một quy trình quan trọng, nhằm đảm bảo công tác CCHC được lan tỏa rộng rãi, tạo sự đồng thuận trong xã hội và thúc đẩy hiệu quả thực hiện. Các nhiệm vụ tuyên truyền trong năm được xác định cụ thể trong Kế hoạch CCHC, Kế hoạch thông tin, tuyên truyền¹ của Thành phố; nhờ sự triển khai đồng bộ, đa dạng các hình thức tuyên truyền như các phương tiện thông tin đại chúng, mạng xã hội, pano, áp phích, hội nghị, tập huấn,... nhận thức của cán bộ, công chức và người dân về mục tiêu, ý nghĩa và nội dung CCHC đã được nâng lên rõ rệt. Các chủ trương, chính sách mới về CCHC được phổ biến kịp thời, góp phần tạo sự đồng thuận trong xã hội. Nhiều mô hình hay, cách làm hiệu quả đã được giới thiệu rộng rãi, tạo động lực thúc đẩy CCHC ở các cơ quan, đơn vị. Đặc biệt, sự tăng cường tương tác giữa chính quyền và người dân thông qua các kênh thông tin như “Chương trình Diễn đàn chính quyền thành phố Sa Đéc đối thoại với Nhân dân”; Tiết mục “CCHC và cuộc sống” trên sóng phát thanh Thành phố; Trang thông tin điện tử của Thành phố và của UBND các xã, phường.

Tổ chức triển khai Kế hoạch kiểm tra² CCHC giai đoạn 2021 - 2025 đã được thực hiện một cách khoa học nhằm đảm bảo tính hiệu quả và khả thi trong công tác kiểm tra, giám sát. Kế hoạch kiểm tra được xây dựng dựa trên các tiêu chí rõ ràng, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm như cải cách TTHC, kiểm soát TTHC, ứng dụng công nghệ thông tin và nâng cao chất lượng dịch vụ công.

Trong giai đoạn 2021 - 2025, công tác CCHC trên địa bàn thành phố Sa Đéc đã được triển khai đồng bộ, bám sát định hướng, chỉ đạo của Trung ương, UBND tỉnh Đồng Tháp. Các nội dung cải cách được thực hiện tương đối toàn diện, từ cải cách thể chế, TTHC, tổ chức bộ máy, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức đến hiện đại hóa nền hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông. Thành phố đã tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, đẩy mạnh chuyển đổi số và cung cấp dịch vụ công trực tuyến, góp phần nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp. Đồng thời, từng bước xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hiện đại, chuyên nghiệp.

¹ Kế hoạch số 84/KH-UBND ngày 06/4/2022; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 06/02/2023; Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 20/01/2024; Kế hoạch số 53/KH-UBND ngày 20/02/2025 về thông tin, tuyên truyền CCHC qua các năm 2022, năm 2023, năm 2024, năm 2025.

² Kế hoạch số 160/KH-UBND ngày 23/12/2020; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 13/01/2022; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 19/01/2023; Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 02/01/2024; Kế hoạch số 31/KH-UBND ngày 10/02/2025 về kiểm tra công tác CCHC qua các năm 2021, năm 2022, năm 2023, năm 2024, năm 2025.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác CCHC vẫn còn một số tồn tại, hạn chế như: hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin chưa đồng đều; tỷ lệ hồ sơ có phát sinh trực tuyến còn thấp; chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức chưa đồng đều và công tác tuyên truyền chưa thực sự đi vào chiều sâu.

II/ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG THEO CHƯƠNG TRÌNH TỔNG THỂ.

1. Cải cách thể chế.

a) Kết quả chủ yếu đã đạt được.

- Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) là nhiệm vụ quan trọng, nhằm thể chế hoá kịp thời các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất của hệ thống pháp luật từ Trung ương đến địa phương, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và nhu cầu của tổ chức, cá nhân, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng ở địa phương,... Nên công tác ban hành văn bản trên địa bàn luôn được sự quan tâm chỉ đạo thực hiện.

- Nhìn chung, các VBQPPL của Hội đồng nhân dân (HĐND), UBND Thành phố được ban hành theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và Nghị định số 34/2016/NĐ-CP. Các VBQPPL của HĐND, UBND Thành phố ban hành đã điều chỉnh cơ bản các mặt của đời sống chính trị, kinh tế - xã hội, an ninh - quốc phòng của địa phương. Các văn bản ban hành được triển khai thực hiện thống nhất đến cơ sở. Đồng thời, có tác động rất lớn, tạo hành lang pháp lý trong việc bảo đảm hoạt động hiệu quả của bộ máy nhà nước, góp phần bảo vệ quyền, lợi ích chính đáng của Nhà nước và Nhân dân; góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước ở địa phương.

Trong quá trình xây dựng văn bản tuân thủ đúng quy trình, trình tự, thủ tục xây dựng VBQPPL. Do đó, các văn bản sau khi ban hành cơ bản đảm bảo về thể thức, chất lượng về nội dung.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

Một số cơ quan được giao nhiệm vụ soạn thảo văn bản vẫn chưa thực sự quan tâm và chỉ đạo sát sao đối với công tác này. Việc thiếu sự quan tâm, định hướng kịp thời đã dẫn đến tình trạng một số văn bản tham mưu ban hành không đảm bảo tiến độ theo yêu cầu được giao; đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật (VBQPPL) tại một số cơ quan, đơn vị còn thiếu về số lượng và hạn chế về chuyên môn, nghiệp vụ.

2. Cải cách TTHC.

a) Kết quả đạt được.

**** Cải cách TTHC trên các lĩnh vực quản lý nhà nước theo quy định của Chính phủ, các bộ, ngành.***

- Triển khai thực hiện tốt Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong giải quyết TTHC; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP; Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23/11/2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP và Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05/4/2023 của Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử. Công khai đầy đủ các TTHC, đa số hồ sơ trên các lĩnh vực đã được quan tâm giải quyết đúng hạn và trước hạn, có mở sổ theo dõi và phiếu kiểm soát điện tử trên các lĩnh vực thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

- Thực hiện nghiêm Quyết định số 1148/QĐ-UBND-HC ngày 20/10/2022 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc giao cho Bưu điện tỉnh Đồng Tháp đảm nhận việc hướng dẫn, tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 143/QĐ-UBND-HC ngày 03/02/2023 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Quy chế phối hợp quản lý việc giao cho Bưu điện tỉnh Đồng Tháp đảm nhận nhiệm vụ hướng dẫn, tiếp nhận, số hóa hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp; Quyết định số 581/QĐ-UBND-HC ngày 24/6/2015 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Trên cơ sở đó, UBND Thành phố đã ban hành các Quyết định về việc phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức và nhân viên Bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thành phố Sa Đéc nhằm kiện toàn nhân sự hàng năm để phục vụ doanh nghiệp và người dân³.

**** Về kiểm soát - rà soát TTHC thống kê và đơn giản hóa các TTHC nội bộ theo quy định.***

- Hàng năm, UBND Thành phố đã cụ thể hóa ban hành các Kế hoạch kiểm soát TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông và triển khai giao nhiệm vụ, chỉ tiêu trọng tâm trong thực hiện nhiệm vụ cải cách TTHC⁴ đảm

³ Quyết định số 87/QĐ-UBND-HC ngày 27/4/2022 về việc phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức và nhân viên Bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thành phố Sa Đéc; Quyết định số 37/QĐ-UBND-HC ngày 23/02/2023 về việc phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức và nhân viên Bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thành phố Sa Đéc; Quyết định số 15/QĐ-UBND-HC ngày 06/02/2025 về việc phân công nhiệm vụ cán bộ, công chức và nhân viên Bưu điện thực hiện nhiệm vụ tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tại Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả thành phố Sa Đéc.

⁴ Kế hoạch số 165/KH-UBND ngày 30/12/2020 về việc kiểm soát TTHC và truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2021 trên địa bàn thành phố Sa Đéc; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 14/01/2022 về việc kiểm soát TTHC và truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2022 trên địa bàn Thành phố Sa Đéc; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 18/01/2023 về việc kiểm soát TTHC và truyền thông về hoạt động kiểm soát TTHC năm 2023 trên địa bàn Thành phố Sa Đéc; Quyết định số 05/QĐ-UBND-HC ngày 09/01/2024 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông năm 2024 trên địa bàn thành phố Sa Đéc; Quyết định số 27/QĐ-UBND-HC ngày 04/3/2025 về việc ban hành Kế hoạch kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và cải cách TTHC trọng tâm năm 2025 trên địa bàn thành phố Sa Đéc

bảo phần đầu đạt và vượt chỉ tiêu được giao theo Quyết định số 703/QĐ-UBND-HC ngày 06/12/2021 về ban hành Kế hoạch CCHC thành phố Sa Đéc, giai đoạn 2021 - 2030.

- Trong giai đoạn năm 2021 - 2025, UBND Thành phố đã ban hành các Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC⁵ để kịp thời phát hiện những quy định hành chính có nội dung không cần thiết, các TTHC không còn phù hợp, không đáp ứng được các nguyên tắc về quy định TTHC, để kiến nghị các cơ quan, cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ các quy định, TTHC, nhằm tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân, doanh nghiệp và cơ quan nhà nước, góp phần cải cách TTHC, cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, Chỉ số CCHC của Thành phố. Kết quả, đã thực hiện rà soát 550 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và 332 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã, hoàn thành 100% Kế hoạch đề ra. Qua rà soát đã đề xuất kiến nghị đơn giản hóa tổng 131 TTHC, đề xuất bãi bỏ 11 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết cấp huyện và cấp xã bao gồm tất cả các lĩnh vực, với tổng chi phí dự kiến tiết kiệm được sau đơn giản hóa là 9.460.662.159đ.

**** Việc thực hiện phân cấp trong giải quyết TTHC.***

Tổ chức triển khai thực hiện Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Phương án phân cấp trong giải quyết TTHC thuộc phạm vi quản lý của các bộ, cơ quan ngang bộ đến tất cả các cơ quan, đơn vị để biết, thực hiện. Hàng năm, UBND Thành phố chỉ đạo thường xuyên đẩy mạnh thực hiện phân cấp, phân quyền giải quyết TTHC trong quản lý nhà nước vào một trong những nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện của công tác CCHC thông qua Kế hoạch CCHC hàng năm để triển khai thực hiện có hiệu quả, đúng quy định đối với các nội dung, nhằm tăng cường tính chủ động và hiệu quả trong công tác giải quyết TTHC, giảm bớt gánh nặng cho các cấp cao hơn và nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

**** Việc đối thoại, tổ chức lấy ý kiến và tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với quy định hành chính, hành vi hành chính.***

Việc đối thoại và tổ chức lấy ý kiến của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính, hành vi hành chính là một phần quan trọng trong CCHC. Thành phố duy trì tổ chức gặp gỡ, tiếp xúc, đối thoại với người dân, doanh nghiệp trên địa bàn để kịp thời tiếp thu, ghi nhận các ý kiến góp ý, phản ánh, kiến nghị của người dân, doanh nghiệp về các vấn đề quan tâm, thường xuyên chỉ đạo các ban, ngành Thành phố, UBND các xã, phường theo dõi, giải quyết các phản ánh, kiến nghị của người dân về TTHC. Trong giai đoạn năm 2021 - 2025, địa phương đã

⁵ Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 25/01/2021 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2021; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 12/01/2022 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2022; Kế hoạch số 26/KH-UBND ngày 09/02/2023 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2023; Kế hoạch số 58/KH-UBND ngày 07/02/2024 về rà soát, đánh giá thủ TTHC năm 2024; Kế hoạch số 76/KH-UBND ngày 12/3/2025 về rà soát, đánh giá TTHC năm 2025.

tiếp nhận các phản ánh kiến nghị⁶ về hành vi hành chính, quy định hành chính. Qua đó, đã tiếp thu, trả lời, chấn chỉnh trong công tác thực hiện TTHC cho tổ chức và công dân. Song song đó, công khai, minh bạch 100% phản ánh kiến nghị trên các phương tiện như: Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng đài dịch vụ công 1022 cũng như bằng văn bản cụ thể qua Ban Tiếp công dân, nơi tiếp công dân của cấp huyện, cấp xã.

*** Công khai TTHC theo quy định. Phối hợp vận hành Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh, Cổng dịch vụ công của Tỉnh và khai thác, sử dụng Cổng dịch vụ công quốc gia.**

UBND Thành phố đã chỉ đạo Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả các cấp (*Bộ phận một cửa*) phối hợp cùng với các phòng, ban thuộc UBND Thành phố, UBND các xã, phường, Trung tâm tin học Thành phố thực hiện rà soát, công bố, thực hiện niêm yết công khai 100% Danh mục TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp và đăng tải lên Trang thông tin điện tử Thành phố và xã, phường theo quy định nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đến xem, phản ánh, kiến nghị đối với TTHC. Đã niêm yết 466 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã (*Trong đó, có 308 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện và 158 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã*). Qua đó, đã tiến hành niêm yết điện tử trên màn hình cảm ứng tại Bộ phận một cửa Thành phố, phường An Hòa và phường Tân Quy Đông, các đơn vị còn lại đang xây dựng Kế hoạch thực hiện việc niêm yết điện tử nhằm giảm chi phí in ấn, dễ thay đổi khi các TTHC được thay thế, bãi bỏ,... cũng như tạo điều kiện để tổ chức, cá nhân dễ dàng tra cứu TTHC tại Bộ phận một cửa các cấp.

*** Việc đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ có liên quan đến thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông.**

Chỉ đạo thực hiện nghiêm việc công khai, minh bạch trong quá trình tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị khi tiếp nhận và trả kết quả liên quan đến TTHC tất cả phải đảm bảo 100% hồ sơ được tiếp nhận trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh, triển khai quy chế hoạt động của Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh theo Quyết định số 43/2024/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của UBND Tỉnh⁷ và tăng cường bảo đảm an toàn thông tin trong việc kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu dân cư giữa cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư với Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh; chấn chỉnh việc sử dụng tài khoản được cấp quyền để khai thác thông tin, dữ liệu từ cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư tại Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh, bảo

⁶ Năm 2021: 10 PAKN (*05 quy định hành chính, tỷ lệ 50%; 05 hành vi hành chính, tỷ lệ 50%*); Năm 2022: 11 PAKN về quy định hành chính; Năm 2023: 12 PAKN về quy định hành chính. Năm 2024 và năm 2025 không tiếp nhận PAKN về hành vi hành chính cũng như về quy định hành chính.

⁷ Công văn số 1465/UBND-HC ngày 31/12/2024 về việc triển khai, thực hiện Quyết định ban hành Quy chế hoạt động Hệ thống thông tin giải quyết TTHC tỉnh Đồng Tháp.

đảm việc khai thác, sử dụng thông tin đúng mục đích, phục vụ cho việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ TTHC đạt hiệu quả cao nhất, lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm để phục vụ; sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp là thước đo chất lượng và hiệu quả phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức và cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết TTHC góp phần hình thành công dân số, doanh nghiệp số, thúc đẩy phát triển kinh tế số, xã hội số.

*** Kết quả cung cấp dịch vụ công trực tuyến.**

UBND Thành phố chỉ đạo các phòng chuyên môn, UBND các xã, phường tiếp tục nâng cao chất lượng Dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, giảm thời gian đi lại, chi phí thực hiện hồ sơ TTHC, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp. Đẩy mạnh thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt phí, lệ phí TTHC qua Cổng dịch vụ công quốc gia tại Bộ phận Một cửa các cấp. Triển khai thực hiện giảm 50% mức thu áp dụng cho các loại phí, lệ phí đối với hồ sơ trực tuyến theo Nghị quyết số 39/2023/NQ-HĐND ngày 18/7/2023 của Hội đồng nhân dân Tỉnh về quy định mức thu phí, lệ phí đối với hoạt động cung cấp dịch vụ công bằng hình thức trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp: Năm 2021: 811 hồ sơ trực tuyến / 12.679 tổng số hồ sơ tiếp nhận, đạt 6,39%; năm 2022: 6.167 hồ sơ trực tuyến / 22.148 tổng số hồ sơ tiếp nhận, đạt 27,84%; năm 2023: 19.516 hồ sơ trực tuyến / 23.219 tổng số hồ sơ tiếp nhận, đạt 84,05%; năm 2024: 27.929 hồ sơ trực tuyến / 28.248 tổng số hồ sơ tiếp nhận, đạt 98,87%; năm 2025: 8.412 hồ sơ trực tuyến / 8.669 tổng số hồ sơ tiếp nhận, đạt 97,03%.

*** Tình hình, kết quả thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.**

Tỷ lệ giải quyết TTHC sớm hạn và đúng hạn trong kỳ báo cáo, bao gồm cấp huyện và cấp xã: 91.863 / 94.963 hồ sơ, đạt 96,73%⁸ (Số lượng hồ sơ đang giải quyết, không cộng vào tỷ lệ %, vì còn đang trong tiến trình giải quyết và số lượng hồ sơ chờ bổ sung, từ chối giải quyết, rút hồ sơ được cộng vào số lượng hồ sơ đã giải quyết hoàn thành sớm hạn, đúng hạn).

*** Cấp huyện:**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ báo cáo 22.977 hồ sơ (Tiếp nhận trong kỳ là 22.388 hồ sơ, từ kỳ trước chuyển sang là 589 hồ sơ), trong đó:

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ Bưu chính: 8.121 hồ sơ, đạt 35,34%

*** Cấp xã:**

- Tổng số hồ sơ tiếp nhận trong kỳ báo cáo 71.986 hồ sơ (Tiếp nhận trong kỳ là 71.116 hồ sơ, từ kỳ trước chuyển sang là 870 hồ sơ), trong đó:

+ Số hồ sơ tiếp nhận trực tiếp, dịch vụ Bưu chính: 24.007 hồ sơ, đạt 33,34%

*** Kết quả thực hiện giải quyết hồ sơ TTHC theo hướng không phụ**

⁸ Thời gian tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 31/3/2025.

thuộc vào địa giới hành chính.

Ban hành Công văn số 125/UBND-HC ngày 10/02/2025 về việc triển khai Mô hình thực hiện TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính thông qua dịch vụ bưu chính công ích và dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp. Giao phòng Tư pháp và phòng Y tế Thành phố phối hợp cùng với các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện. Đối với UBND phường An Hòa tiến hành chỉ đạo cán bộ, công chức phối hợp cùng với Bưu điện Thành phố triển khai thực hiện quy trình các bước tại Khoản 2, Mục II của Kế hoạch tại Bộ phận một cửa của đơn vị. Đề nghị Bưu điện Thành phố quan tâm, bố trí đầy đủ nhân viên tiếp nhận và trả kết quả tại Trụ sở Bưu điện đúng theo tinh thần Kế hoạch số 27/KH-UBND của UBND Tỉnh, bao gồm tiếp nhận và trả kết quả 02 TTHC (*Cấp Phiếu lý lịch tư pháp cho công dân Việt Nam, người nước ngoài đang cư trú tại Việt Nam và cấp giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm đối với cơ sở sản xuất thực phẩm, kinh doanh dịch vụ ăn uống thuộc thẩm quyền cấp Tỉnh*). Kết quả, trong Quý I năm 2025, Bưu điện Thành phố đã tiếp nhận được 63 hồ sơ lý lịch tư pháp.

**** Kết quả thực hiện lấy ý kiến đánh giá của người dân, tổ chức khi giải quyết TTHC; kết quả về mức độ hài lòng của người dân, tổ chức về giải quyết TTHC.***

Công tác tổ chức đánh giá chất lượng giải quyết TTHC trong tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả của cấp huyện, cấp xã được thực hiện theo đúng quy định về tổ chức đánh giá việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn. Thực hiện tiếp nhận thông qua các kênh tiếp nhận phản ánh kiến nghị và góp ý của người dân, doanh nghiệp bằng nhiều hình thức đa dạng và phong phú, được tuyên truyền và niêm yết công khai tại các trụ sở hành chính trên địa bàn Thành phố. Hình thức tiếp nhận trực tiếp tại Ban Tiếp công dân Thành phố, nơi tiếp công dân của UBND các xã, phường hoặc có thể điện thoại gặp trực tiếp lãnh đạo phụ trách tiếp nhận và trả kết quả TTHC được niêm yết tại Bộ phận một cửa các cấp (*Đối với UBND các xã, phường niêm yết số điện thoại của Chủ tịch UBND các xã, phường*) hoặc qua các kênh như: Phản ánh kiến nghị trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Tổng đài dịch vụ công 1022 tỉnh Đồng Tháp.

**** Tình hình triển khai thực hiện số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết TTHC; kết quả khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa.***

- UBND Thành phố ban hành các Kế hoạch, Quyết định⁹ và nhiều Văn bản chỉ đạo thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, kết quả còn hiệu lực theo Quyết định số 191/KH-UBND ngày 03/3/2022 của UBND Tỉnh. Qua đó, kết quả triển khai số hóa kết quả giải quyết TTHC còn hiệu lực

⁹ Quyết định số 204/QĐUBND-HC ngày 31/5/2022 về việc ban hành Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND Thành phố, UBND cấp xã trên địa bàn thành phố Sa Đéc, giai đoạn 2021 - 2025; Kế hoạch số 284/KH-UBND 23/9/2024 về việc số hóa kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện, cấp xã trên địa bàn thành phố Sa Đéc, giai đoạn 2024 - 2025.

một cách đầy đủ, kịp thời đối với kết quả giải quyết TTHC từ năm 2022 trở về trước và còn hiệu lực sau ngày 31/12/2025. Đến nay việc thực hiện số hóa kết quả còn hiệu lực từ năm 2022 đến Quý I năm 2025 đã hoàn thành 100% chỉ tiêu theo Kế hoạch đề ra.

+ Năm 2021: Chưa triển khai thực hiện.

+ Năm 2022: Tỉnh triển khai thực hiện đối với các phòng chuyên môn thuộc UBND Thành phố thực hiện kể từ ngày 01/12/2022 và UBND các xã, phường bắt đầu thực hiện từ ngày 01/6/2023. Kết quả: Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC 5,90%; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa 78 hồ sơ, tỷ lệ 0,52%; Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử 5,98%.

+ Năm 2023: Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC 59,35%; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa 188 hồ sơ, tỷ lệ 0,75%; Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử 67,58%.

+ Năm 2024: Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC 75,01%; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa 7.549 hồ sơ, tỷ lệ 24,53%; Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử 79,98%.

+ Quý I năm 2025: Tỷ lệ hồ sơ TTHC số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC 75,54%; Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin, dữ liệu số hóa 4.342 hồ sơ, tỷ lệ 53,68%; Tỷ lệ hồ sơ cấp kết quả điện tử 75,92%.

Tình hình thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ; kết quả giải quyết TTHC theo từng năm cụ thể *(Số liệu được lấy từ Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh, bao gồm cấp huyện và cấp xã, số liệu đã trừ cho những hồ sơ chờ bổ sung, rút hồ sơ và từ chối giải quyết) đạt 100%.*

*** Mô hình, giải pháp hay trong cải cách TTHC.**

Việc nhân rộng áp dụng những sáng kiến, mô hình, cách làm hay về công tác CCHC, cải cách TTHC với mục tiêu xây dựng chính quyền thân thiện phục vụ, của dân, do dân và vì dân trong thời gian qua đã xuất hiện nhiều mô hình mới. Nhằm nâng cao chất lượng cung ứng dịch vụ hành chính công theo hướng hiện đại, nhanh chóng, thuận tiện. Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, nhân viên có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ, đáp ứng yêu cầu phục vụ Nhân dân¹⁰.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Tồn tại, hạn chế.

+ Trong thời gian triển khai thực hiện trên phần mềm mới nên cũng còn lỗi trên phần mềm và cán bộ, công chức, viên chức chưa nắm hết thao tác trên phần mềm cũng như vừa thực hiện TTHC trên môi trường mạng vừa thực hiện

¹⁰ Mô hình tổ chức và cá nhân không viết khi thực hiện TTHC; Mô hình Không gian hành chính phục vụ; Mô hình CCHC 12345; Mô hình Ứng dụng công nghệ số vào tờ khai TTHC; Mô hình “Ngày thứ năm không hẹn”; Mô hình Ngày không chờ giải quyết TTHC cho Nhân dân; Mô hình “Máy nhận - trả hồ sơ dịch vụ công trực tuyến tự động”,...

hồ sơ giấy (*Song song*) nên xử lý luân chuyển hồ sơ trên phần mềm còn cập nhật dẫn đến treo hồ sơ và yếu tố khách quan là do lỗi phần mềm thực hiện thao tác không được nhưng tất cả hồ sơ giấy đều trả đến người dân đúng hạn và sớm hạn.

+ Vẫn còn xảy ra các phản ánh kiến nghị của người dân về giải quyết TTHC, đa phần là những phản ánh, kiến nghị thuộc thẩm quyền giải quyết của Tỉnh được tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận một cửa Thành phố (đa số lĩnh vực đất đai).

+ Việc rà soát, đơn giản hóa TTHC của một số cơ quan, đơn vị chưa đạt yêu cầu, chưa đảm bảo chỉ tiêu được giao. Công tác số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, số hóa kết quả TTHC còn hiệu lực đã được cơ quan, đơn vị tập trung thực hiện. Tuy nhiên, kết quả triển khai còn hạn chế, tỷ lệ khai thác, tái sử dụng kết quả đã được số hóa còn thấp, nhất là đối với lĩnh vực đất đai.

- Nguyên nhân.

+ Một phần nguyên nhân do cán bộ, công chức được phân công nhiều việc nên việc giải quyết hồ sơ TTHC còn xử lý trễ trên phần mềm và thực tế; cán bộ, công chức của các phòng chuyên môn cũng như tại các xã, phường phụ trách một cửa, nhân viên Buu điện tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Thành phố, xã, phường thường xuyên thay đổi, luân chuyển, điều động, nghỉ hưu,... nên ảnh hưởng đến kết quả giải quyết hoàn thành TTHC.

+ Một số cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt trong công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác cải cách TTHC. Công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị còn thiếu chủ động, chưa chặt chẽ, kịp thời.

+ Một số người dân lớn tuổi hoặc chưa cập nhật công nghệ nên không muốn thực hiện TTHC trực tuyến. Do địa bàn hẹp và gần nên nhiều người dân vẫn quen với việc thực hiện nộp hồ sơ trực tiếp, rất khó cho công tác vận động trong quá trình chuyển đổi sang hình thức trực tuyến.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính.

a) Kết quả chủ yếu đã đạt được.

- Căn cứ Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Công văn số 24/CV-BCĐTKNQ18 ngày 18/12/2024 của Ban Chỉ đạo về tổng kết thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW của Chính phủ về việc định hướng, gợi ý một số nội dung về sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Công văn số 05/CV-BCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 của Ban Chỉ đạo về tổng kết Nghị quyết số 18-NQ/TW về việc bổ sung, hoàn thiện phương án sắp xếp tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện; Thông báo Kết luận số 2580-TB/TU ngày 12/02/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy (*Khối chính quyền*); Công văn số 80/UBND-NCPC ngày 28/01/2025 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc triển khai Công văn số 05/CVBCĐTKNQ18 ngày 12/01/2025 và Công văn số 35/CV-

BCĐTKNQ18 ngày 23/01/2025 của Ban Chỉ đạo của Chính phủ; Đề án số 06-ĐA/TU ngày 14/02/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ thành phố Sa Đéc về rà soát, kiện toàn, sắp xếp, tinh gọn tổ chức bộ máy.

- Trên cơ sở quy định tại khoản 1 Điều 15 Nghị định số 158/2018/NĐ-CP, chủ trương của Ban Thường vụ Thành ủy, UBND thành phố Sa Đéc đã ban hành Đề án số 01/ĐA-UBND ngày 18/02/2025 về việc thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Sa Đéc và được HĐND Thành phố ban hành Nghị quyết số 01/NQ-HĐND ngày 24/02/2025 thành lập, tổ chức lại các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố Sa Đéc. Sau khi thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, UBND Thành phố còn lại 10 phòng chuyên môn (*Giảm 02 phòng so với trước khi thực hiện Đề án là phòng Kinh tế và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Thành phố*). Bên cạnh đó, quyết định giao số lượng cấp phó các cơ quan chuyên môn thuộc UBND Thành phố theo quy định tại Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 của Chính phủ.

- Tính đến thời điểm hiện tại, tổng số cán bộ, công chức, viên chức của thành phố Sa Đéc tính đến nay là 1.353 người, trong đó có 882 nữ¹¹.

b) Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.

Công tác tham mưu đề xuất UBND Thành phố trong việc giao biên chế có lúc chưa thật sự đảm bảo đủ về số lượng, sát với tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị.

4. Cải cách chế độ công vụ.

a) Kết quả chủ yếu đã đạt được.

- Căn cứ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức; Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị tiến hành rà soát, xây dựng lại cơ cấu ngạch, danh mục vị trí việc làm của cơ quan, đơn vị trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, tham mưu UBND Thành phố ban hành Đề án vị trí việc làm, trình UBND Tỉnh phê duyệt theo quy định.

- Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức và Nghị định số 138/2020/NĐ-CP ngày 27/11/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức. Căn cứ Quy định số 80-QĐ/TW ngày 18/8/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử; Quy định số 811-QĐ/TW ngày 19/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đồng Tháp về phân cấp quản lý cán bộ và bổ nhiệm, giới thiệu cán bộ ứng cử, luân chuyển cán bộ.

¹¹ Cụ thể công chức hành chính trong các cơ quan chuyên môn là 100, trong đó có 46 nữ; viên chức của các đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND Thành phố là 1.067. Trong đó có 749 nữ; cán bộ, công chức của các xã, phường là 186, trong đó có 87 nữ.

- Tính đến nay, biên chế công chức hành chính của UBND Thành phố có mặt là 100/105 biên chế (*Nữ: 46*) có *Phụ lục 1* kèm theo. Trong đó, chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ: 22, Đại học: 78; Lý luận chính trị: Cử nhân, cao cấp: 31; trung cấp là 41; Về quản lý nhà nước: Chuyên viên chính và tương đương là 58; chuyên viên và tương đương là 42; Về tin học: Trung cấp trở lên là 09; chứng chỉ là 94; Về ngoại ngữ: Cử nhân là 02; chứng chỉ là 101. Biên chế viên chức của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND Thành phố có mặt là 1022/1148 người (*Nữ: 739*). Trong đó, đảng viên: 721; chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ: 30, Đại học: 922; Cao đẳng 40, Trung cấp là 30; Lý luận chính trị: Cử nhân, cao cấp: 16; trung cấp là 73; Về quản lý nhà nước: Hạng II và tương đương là 542; Hạng III và tương đương là 430; Hạng IV và tương đương là 50; Về tin học: Trung cấp trở lên là 33; chứng chỉ là 956; Về ngoại ngữ: Cao đẳng, Cử nhân là 61; chứng chỉ là 920. Số người làm việc tại các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên: viên chức 49/75 người (*Nữ: 10*). Trong đó, đảng viên: 48; chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ: 07, Đại học: 42, Trung cấp là 00; Lý luận chính trị: Cử nhân, cao cấp là 12; trung cấp là 18; Về quản lý nhà nước; Hạng II và tương đương là 02; Hạng III và tương đương là 47; Về tin học: Trung cấp trở lên: 01; chứng chỉ là 48; Về ngoại ngữ: chứng chỉ là 50.

- Tổng số cán bộ, công chức ở cấp xã theo quy định là 205 cán bộ, công chức. Số lượng cán bộ, công chức có mặt đến thời điểm hiện tại là 186 /205 (83 *nữ*). Trong đó, đảng viên: 167; chuyên môn, nghiệp vụ: Thạc sĩ: 13, Đại học: 163 và Cao đẳng, Trung cấp là 10; Lý luận chính trị: Cử nhân, cao cấp: 34; trung cấp là 108; Về tin học: Trung cấp trở lên là 08; chứng chỉ là 168; Về ngoại ngữ: Cử nhân là 00; chứng chỉ là 176.

- Thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế. UBND Thành phố cũng đã xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế giai đoạn 2023 - 2026¹² để làm cơ sở thực hiện tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Về kết quả thực hiện tinh giản biên chế, UBND Thành phố đã đăng ký gửi hồ sơ về Sở Nội vụ, Sở Tài chính thẩm định và được trình UBND Tỉnh phê duyệt. Năm 2022, phê duyệt cho 15 đối tượng được thực hiện tinh giản biên chế (*Ban Quản lý Công trình đô thị: 01 viên chức; Trường Tiểu học Tân Khánh Đông: 04 giáo viên; Trường Tiểu học Tân Khánh Đông 3: 05 giáo viên; Trường Mầm Non Hoa Sen: 02 giáo viên, Trường Mầm non Ánh Dương: 01 giáo viên; Trường Mầm non Sen Hồng: 02 giáo viên*). Từ năm 2023 đến quý I/2025 phê duyệt cho 22 đối tượng được thực hiện tinh giản biên chế với tổng số tiền 4.900.964.031 đồng.

- Công tác quản lý hồ sơ công chức, viên chức của UBND Thành phố từng bước đi vào nề nếp, hồ sơ công chức, viên chức được xây dựng, cập

¹² Kế hoạch số 234/KH-UBND ngày 30/8/2023 của Ủy ban nhân dân thành phố Sa Đéc về tinh giản biên chế giai đoạn 2023 - 2026.

nhật đầy đủ, bổ sung thường xuyên khi có phát sinh, thay đổi đảm bảo đúng quy định pháp luật.

- Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18/10/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức. UBND Thành phố về việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức thành phố Sa Đéc giai đoạn 2021 - 2025 đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu giao hàng năm, tổ chức quán triệt đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị được cử tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng bên cạnh việc chấp hành nghiêm các nội quy, quy chế của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng và hoàn thành các lớp đào tạo, bồi dưỡng, đồng thời phải hoàn thành nhiệm vụ được giao tại cơ quan, đơn vị.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Tồn tại, hạn chế.

Việc xây dựng và áp dụng tiêu chuẩn chức danh, bản mô tả công việc ở một số đơn vị còn chưa cụ thể, thiếu sát thực tế. Cơ chế khuyến khích, tạo động lực làm việc chưa rõ ràng; chưa có giải pháp hiệu quả trong thu hút, giữ chân cán bộ có năng lực. Công tác đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm còn thiếu tính liên tục, chưa gắn với yêu cầu thực tiễn của từng cơ quan, đơn vị.

- Nguyên nhân.

Một số cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đúng mức, thiếu quyết liệt trong chỉ đạo thực hiện cải cách chế độ công vụ. Nhận thức của một bộ phận cán bộ, công chức còn hạn chế, ngại đổi mới, sợ va chạm. Nguồn lực đào tạo, bồi dưỡng còn thiếu, chính sách hỗ trợ nâng cao năng lực chưa rõ ràng. Công tác kiểm tra, giám sát chưa thường xuyên; hệ thống văn bản hướng dẫn còn chồng chéo, gây khó khăn trong triển khai.

5. Cải cách tài chính công.

a) Kết quả chủ yếu đạt được.

- Về thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế và kinh phí quản lý hành chính tại các cơ quan hành chính nhà nước:

- Về thực hiện cơ chế tự chủ theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; Nghị định số 60/2021/NĐ-CP: Được thực hiện ở 26 đơn vị hành chính, đoàn thể, sự nghiệp và xã, phường, 37 đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn Thành phố. Các đơn vị sử dụng ngân sách đều thực hiện xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ và quy chế quản lý tài sản công; đúng theo chế độ, tiêu chuẩn, định mức quy định. Các đơn vị tổ chức sắp xếp tinh gọn bộ máy hoạt động, chi tiêu tiết kiệm kinh phí, thu nhập của cán bộ, công chức, viên chức từng bước được nâng cao. Ước giai đoạn đơn vị có mức tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức là: 22.247 triệu đồng. Bình quân cao nhất 2.249.000đồng/người/tháng, thấp nhất 296.000 đồng/người/tháng.

- Kết quả thực hiện quy định về quản lý, sử dụng tài sản công: Công tác quản lý và sử dụng tài sản nhà nước của các đơn vị đều thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự, thủ tục theo đúng quy định hiện hành góp phần tiết kiệm, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách, nâng cao năng lực, sử dụng hợp lý, hiệu quả tài sản nhà nước như: Tài sản được mua sắm trong dự toán được giao, được quản lý và sử dụng đúng mục đích, không sử dụng tài sản nhà nước để cho thuê, chuyển làm cơ sở kinh doanh, dịch vụ trái quy định. Công tác báo cáo kê khai và công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công được các cơ quan, đơn vị quan tâm thực hiện theo đúng quy định.

- Về thực hiện công khai ngân sách nhà nước¹³: Các đơn vị dự toán và UBND các xã, phường trên địa bàn Thành phố đã thực hiện công khai ngân sách đúng theo quy định và biểu mẫu Thông tư ban hành. Việc công bố công khai ngân sách được các đơn vị thực hiện bằng hình thức niêm yết tại trụ sở của đơn vị. Riêng đối với UBND các xã, phường việc công khai được thực hiện trên Trang thông tin điện tử và phát trên trạm truyền thanh của xã, phường.

- Chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên: Trên địa bàn Thành phố chưa có mô hình này.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân,

- Tồn tại, hạn chế

+ Việc chuyển đổi các đơn vị sự nghiệp công lập sang mô hình tự chủ hoàn toàn cả về chi đầu tư, chi thường xuyên chưa đạt Kế hoạch đề ra.

+ vẫn còn cơ quan, đơn vị chưa nhận thức đầy đủ mục đích, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác quản lý tài sản công, việc chấp hành các chế độ báo cáo tài sản nhà nước và hạch toán tài sản chưa kịp thời; một số cơ quan, đơn vị chưa thực hiện báo cáo kê khai biến động tăng, giảm tài sản hàng năm theo quy định, dẫn đến khó khăn trong công tác cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu về tài sản Nhà nước trong Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tài sản nhà nước.

- Nguyên nhân

+ Do nguồn thu không ổn định, còn khó khăn trong việc chuyển đổi thành công ty cổ phần.

+ Đa phần công chức, viên chức làm công tác quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, đơn vị chủ yếu là kiêm nhiệm nhiều việc, thường xuyên thay đổi dẫn đến việc không nắm vững các văn bản hướng dẫn quy định về quản lý, sử dụng tài sản và các loại báo cáo tài sản nhà nước.

¹³ Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách; Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ và Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ

6. Về Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

a) Kết quả chủ yếu đạt được.

Việc ban hành và tổ chức thực hiện các Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của thành phố Sa Đéc đã đạt được những kết quả quan trọng. Hằng năm, Thành phố đều ban hành các văn bản, Kế hoạch về ứng dụng CNTT rõ ràng với các mục tiêu cụ thể về phát triển hạ tầng, đào tạo cán bộ và nâng cao chất lượng dịch vụ công, từ đó thúc đẩy công tác CCHC.

- Kết quả tổ chức thực hiện.

+ Hạ tầng CNTT trên địa bàn Thành phố cơ bản được đầu tư đồng bộ và hiện đại. 100% khóm, ấp đã được phủ sóng 4G, 5G và có kết nối Internet cáp quang. Tất cả các cơ quan nhà nước đều được trang bị Internet cáp quang (FTTH), thiết bị phát sóng Wifi bảo đảm an toàn thông tin và tường lửa Sophos tại UBND xã, phường theo quy chuẩn của Tỉnh. Tổng số máy vi tính tại các cơ quan nhà nước là 436 máy, có hơn 370 thiết bị (*Máy vi tính*) được giám sát mã độc bằng hệ thống Kaspersky Endpoint Security; việc trang bị máy vi tính cho cán bộ, công chức, viên chức tại các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp (*Trừ các trường học*) đạt 100%, sử dụng hệ điều hành Windows 10 trở lên, được cài đặt phần mềm diệt mã độc Kaspersky và thường xuyên cập nhật, bảo mật. Mạng TSLCD được triển khai đến tất cả cơ quan, đơn vị, phục vụ hiệu quả các ứng dụng dùng chung. Trên 80% hộ gia đình có kết nối Internet băng rộng cố định.

+ Trung tâm Điều hành Giám sát Đô thị Thông minh đã được đưa vào khai thác, hiện giám sát 13 lĩnh vực trọng yếu như kinh tế - xã hội, quy hoạch, nông nghiệp, đất đai, y tế, giáo dục, du lịch, dịch vụ công, phản ánh kiến nghị... Hệ thống camera an ninh, giao thông tích hợp công nghệ trí tuệ nhân tạo AI đã được lắp đặt trên các tuyến đường chính, hỗ trợ hiệu quả trong công tác quản lý, giám sát và xử lý tình huống.

- Các ứng dụng, dịch vụ dùng chung phục vụ hoạt động nội bộ.

+ Hệ thống quản lý văn bản và điều hành (iDesk) được triển khai đến 60 đơn vị với 638 tài khoản sử dụng, liên thông trực văn bản quốc gia, tỷ lệ văn bản điện tử đi, đến trên môi trường mạng (*Trừ văn bản mật*) đạt 100%. Tích hợp chữ ký số của Ban Cơ yếu Chính phủ với 146 chữ ký số (*26 tập thể, 120 cá nhân*).

+ Hệ thống thư điện tử công vụ ([Https://Mail.Dongthap.Gov.Vn](https://Mail.Dongthap.Gov.Vn)): cấp hơn 430 tài khoản, 100% cán bộ, công chức, viên chức thường xuyên sử dụng thư điện tử để trao đổi công việc.

+ Hệ thống thông tin báo cáo của Tỉnh: 100% đơn vị thực hiện báo cáo đúng theo quy định.

+ Phần mềm quản lý cán bộ, công chức, viên chức triển khai tại 54 đơn vị, quản lý 1.311 hồ sơ, đạt 100% hoàn chỉnh.

+ Hệ thống hội nghị trực tuyến đã triển khai tại UBND Thành phố và 09 xã, phường hoạt động ổn định, hiệu quả để phục vụ các cuộc họp trực tuyến với

Trung ương, với Tỉnh góp phần phục vụ công tác chỉ đạo điều hành nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, chi phí.

- Các ứng dụng, dịch vụ dùng chung phục vụ người dân, doanh nghiệp.

Trang thông tin điện tử Thành phố, xã, phường được cập nhật thường xuyên, đảm bảo cung cấp thông tin chính thống, minh bạch, phục vụ hiệu quả công tác quản lý và nhu cầu khai thác thông tin của người dân, doanh nghiệp.

b) Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân.

- Tồn tại, hạn chế.

Hạ tầng và ứng dụng CNTT trong những năm gần đây có bước phát triển nhưng so với mặt bằng chung chưa đáp ứng với nhu cầu thực tế, việc khai thác sử dụng hệ thống thông tin, triển khai các phần mềm dùng chung, số hóa hồ sơ TTHC và thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 (*Nay là toàn trình và một phần*) còn chậm, hiệu quả chưa cao; phần mềm chưa được đầu tư, nâng cấp và khâu tuyên truyền, phổ biến việc sử dụng, thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình và một phần đôi khi thiếu chiều sâu, nên người dân chưa tham gia nhiều vào việc nộp hồ sơ trực tuyến trên phần mềm (*Phần lớn là công chức, nhân viên Bưu điện phụ trách Bộ phận một cửa thực hiện thao tác nhập hồ sơ giúp người dân*).

- Nguyên nhân.

Một số cán bộ, công chức còn hạn chế về khả năng ứng dụng công nghệ tin, dự báo tình hình,...; việc triển khai số hóa hồ sơ, dịch vụ công trực tuyến hiệu quả chưa cao; công tác tuyên truyền người dân ứng dụng CNTT vào thực hiện TTHC còn hạn chế nên rất ít phát sinh hồ sơ do người dân thực hiện. Công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc thực hiện chưa thường xuyên; chưa kịp thời phát hiện những hạn chế, thiếu sót để chấn chỉnh, khắc phục.

III/ ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CCHC NHÀ NƯỚC TRONG GIAI ĐOẠN 2021 - 2025.

1. Những kết quả tích cực đã đạt được

Công tác CCHC là nhiệm vụ trọng tâm của thành phố Sa Đéc trong giai đoạn 2021 - 2030. Với mục tiêu xây dựng một chính quyền hiệu quả, minh bạch và phục vụ người dân; thành phố Sa Đéc đã triển khai các giải pháp đồng bộ và đạt được những kết quả khả quan trong việc cải cách tổ chức bộ máy, TTHC, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công chức và ứng dụng CNTT, góp phần cải thiện mạnh mẽ hiệu quả quản lý nhà nước và nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp.

- Cải cách thể chế và Cải cách TTHC.

Thực hiện hiệu quả việc rà soát, đơn giản hóa và công khai TTHC, giúp giảm bớt sự phiền hà cho người dân và doanh nghiệp. Đặc biệt, 100% các TTHC quan trọng đã được công khai minh bạch trên Cổng dịch vụ công trực tuyến, rút

ngắn thời gian giải quyết các TTHC. Đối với tiêu chí Cải cách thể chế kết quả những năm qua luôn được cải thiện qua từng năm.

- Cải cách tổ chức bộ máy hành chính.

Thành phố đã thực hiện việc tinh gọn bộ máy hành chính, đặc biệt là việc thành lập và tổ chức lại một số phòng chuyên môn trong các cơ quan nhà nước để nâng cao hiệu quả công việc; hoàn thành việc phân cấp rõ ràng các thẩm quyền giữa các cấp quản lý, giúp giảm bớt TTHC.

- Cải cách chế độ công vụ và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức.

Thành phố đã đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức, hơn 90% cán bộ, công chức được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng với các chương trình chuyên môn, đạo đức công vụ và kỹ năng giao tiếp giúp nâng cao về kỹ năng số và nghiệp vụ chuyên môn. Tính đến năm 2025, Sa Đéc đã đạt tỷ lệ trên 98% cán bộ, công chức, viên chức đạt chuẩn về chuyên môn và có năng lực giải quyết công việc tốt.

- Cải cách tài chính công và nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước.

Thành phố đã thực hiện tốt công tác cải cách tài chính công, đảm bảo công khai, minh bạch trong việc sử dụng ngân sách nhà nước. 100% các cơ quan hành chính đã thực hiện công khai ngân sách và quyết toán theo quy định; thực hiện các biện pháp tiết kiệm chi tiêu hành chính, trong giai đoạn 2021 -2025.

- Xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Thành phố đã đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong quản lý và cung cấp dịch vụ công, đặc biệt là các dịch vụ công trực tuyến. Tính đến năm 2025, gần 85% TTHC được thực hiện qua môi trường điện tử giúp giảm thiểu thời gian chờ đợi và tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp. Tỷ lệ số hóa kết quả giải quyết TTHC đạt trên 80%, các TTHC được công bố và niêm yết điện tử đầy đủ, tạo thuận lợi cho người dân tra cứu, phản ánh. Đồng thời, Thành phố cũng đã triển khai hệ thống giám sát đô thị thông minh hỗ trợ hiệu quả trong công tác quản lý, giám sát và xử lý tình huống.

2. Những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân.

**** Tồn tại, hạn chế.***

- Vẫn còn một số hạn chế dẫn đến chưa đạt điểm hoặc bị trừ điểm tại một số tiêu chí, như: Báo cáo CCHC của các phòng chuyên môn và UBND các xã, phường chưa bảo đảm theo quy định; Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử (*Có ký số*) giữa các cơ quan hành chính nhà nước trên phần mềm quản lý văn bản và điều hành và tỷ lệ xử lý văn bản, hồ sơ công việc trên môi trường mạng của các phòng chuyên môn và UBND các xã, phường chưa đạt tỷ lệ theo yêu cầu; Tỷ lệ TTHC thực hiện thanh toán trực tuyến chưa cao, tỷ lệ số hoá TTHC còn hiệu lực và tái sử dụng lại dữ liệu số hoá TTHC còn thấp,...

- Công tác tham mưu, đề xuất, kiểm tra, giám sát tiến độ thực hiện của một số cơ quan, đơn vị có lúc, có việc còn chậm, chưa thực hiện thường xuyên, còn đùn đẩy trách nhiệm nên ảnh hưởng đến công tác phối hợp, kết quả đạt chưa cao; Một số Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thiếu kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện chỉ giao khoán cho cấp phó và công chức phụ trách thực hiện.

- Việc chấp hành chế độ công vụ, triển khai thực hiện Quyết định số 1631/QĐ-UBND-HC ngày 28/10/2021 của UBND Tỉnh về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động có mặt còn hạn chế, trong thực thi công vụ vẫn còn chậm trễ, phải hẹn đi lại nhiều lần, phiền hà đến người dân, doanh nghiệp, còn xảy ra tình trạng người dân phản ánh trên cổng dịch vụ công quốc gia, tổng đài 1022 của Tỉnh hoặc có phản ánh đến Đoàn thanh tra công vụ của Tỉnh.

- Đến năm 2025, mục tiêu có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên không đạt (3/37). Bên cạnh đó, 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện chuyển đổi thành công ty cổ phần hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư cũng không đạt do nguồn thu thấp không đảm bảo.

*** Nguyên nhân.**

- Các cơ quan, đơn vị do công việc chuyên môn nhiều nên việc chỉ đạo, điều hành về công tác CCHC có lúc, có việc chưa kịp thời; công tác phối hợp thực hiện nhiệm vụ giữa các ngành có lúc chưa có sự đồng thuận cao; một số CBCCVN chưa chủ động tham mưu, đề xuất trong thực hiện nhiệm vụ CCHC để tham mưu thực hiện kịp thời và hiệu quả.

- Việc hướng dẫn tạo tài khoản công dân và nộp hồ sơ trực tuyến cho người dân còn khó khăn do khả năng tiếp cận CNTT có mặt còn hạn chế. Người dân chưa có thói quen, thiếu kỹ năng và thiết bị để thực hiện các dịch vụ công trực tuyến, còn tâm lý lo sợ bị mất, thất lạc hồ sơ khi giấy tờ, tài liệu phải nộp là bản gốc.

- Nhân viên Bưu điện làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Thành phố thường xuyên thay đổi, không ổn định và có chuyên môn chưa phù hợp tại một số lĩnh vực tiếp nhận dẫn đến việc tiếp nhận TTHC ở một vài lĩnh vực còn chậm.

3. Những bài học kinh nghiệm trong triển khai CCHC

- Trước hết, nhận thức đúng đắn của cán bộ, công chức về vai trò và tầm quan trọng của CCHC là yếu tố nền tảng quyết định sự thành công của quá trình cải cách, đổi mới cán bộ, công chức hiểu rõ mục tiêu, ý nghĩa và lợi ích của CCHC, họ sẽ chủ động hơn trong việc thực hiện nhiệm vụ. Đồng thời, tạo ra môi trường làm việc hiệu quả và minh bạch.

- Việc ứng dụng CNTT trong công tác quản lý hành chính là một yếu tố quan trọng giúp tối ưu hóa quy trình, giảm thiểu TTHC và nâng cao hiệu quả công tác. CNTT không chỉ giúp đơn giản hóa các quy trình mà còn tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp trong việc tiếp cận các dịch vụ công.

- Ngoài ra, sự lãnh đạo quyết liệt và sát sao từ các cấp chính quyền là yếu tố quan trọng tạo động lực mạnh mẽ cho quá trình cải cách. Các chính sách, chương trình cải cách cần được lãnh đạo các cấp ủng hộ và chỉ đạo thực hiện một cách liên tục và đồng bộ. Kết hợp với việc đảm bảo đầy đủ nguồn lực, từ tài chính đến nhân sự, sẽ giúp quá trình CCHC diễn ra thuận lợi và đạt hiệu quả cao.

PHẦN THỨ HAI

ĐỀ XUẤT NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM CCHC

NHÀ NƯỚC GIAI ĐOẠN 2026 - 2030

Giai đoạn 2026 - 2030, thành phố Sa Đéc tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác CCHC để tạo ra bước chuyển mạnh mẽ trong công tác quản lý nhà nước, phục vụ tốt hơn cho người dân và doanh nghiệp. Dưới đây là các nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm trên 06 lĩnh vực chính.

1. Về cải cách thể chế.

Tập trung nâng cao chất lượng, quy trình xây dựng và ban hành văn bản QPPL; công tác xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản QPPL để kịp thời phát hiện những bất cập, vướng mắc trong tổ chức thi hành để sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc ban hành văn bản mới bảo đảm phù hợp với quy định và phù hợp với tình hình thực tiễn.

2. Về cải cách TTHC.

- Tiếp tục chỉ đạo các ngành chuyên môn và UBND các xã, phường tổ chức rà soát toàn bộ TTHC hiện hành để phát hiện đề xuất UBND Tỉnh bãi bỏ, đơn giản hóa các TTHC không cần thiết, phức tạp nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp thực hiện hồ sơ TTHC.

- Thực hiện công khai, minh bạch TTHC bằng các hình thức thiết thực và hiệu quả đi vào chiều sâu. Tập trung thực hiện các nhiệm vụ trong cải cách TTHC với phương châm **“Đúng quy định, đúng thẩm quyền, đúng quy trình, đúng thời gian và làm đúng, làm đủ”**. Trong đó, trọng tâm là đẩy nhanh tiến độ thực hiện số hóa, ứng dụng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, sử dụng các dịch vụ công trực tuyến,... trong giải quyết TTHC. Từ đó, sẽ góp phần giảm giấy tờ hành chính, chi phí thời gian, kinh phí của người dân, doanh nghiệp.

- Tăng cường thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết TTHC không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên địa bàn Thành phố.

- Tiếp tục triển khai và thực hiện Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện TTHC, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước.

Tiến hành tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại bộ máy hành chính, giảm thiểu các

đầu mỗi không hiệu quả, tạo ra bộ máy tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Triển khai thực hiện, hướng dẫn về vị trí việc làm và định mức biên chế công chức theo các quy định của cấp trên, phát huy tối đa nguồn biên chế được giao. Đảm bảo các cơ quan hành chính vận hành thông suốt, giảm bớt sự chồng chéo trong công tác quản lý.

4. Về cải cách chế độ công vụ.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ công chức có chất lượng cao, 100% cán bộ công chức có trình độ đại học và được chuẩn hóa về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc, kỹ năng về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu công việc trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu cải cách mạnh mẽ. Xây dựng chính sách đãi ngộ hợp lý, thu hút nhân tài vào bộ máy hành chính.

- Tăng cường công tác kiểm tra CCHC, kiểm tra công vụ nhằm nâng cao kỷ luật, kỷ cương, vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính.

5. Về cải cách tài chính công.

- Quản lý chặt chẽ nguồn thu NSNN từ thuế, quan tâm mở rộng nguồn thu; Tăng cường thanh tra, kiểm tra, chống thất thu NSNN, chống buôn lậu và gian lận thương mại. Nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí, thực hiện đầy đủ các quy định về công khai ngân sách nhà nước. Thực hiện đúng quy định của Luật NSNN năm 2015 về công khai NSNN, đa dạng hoá các hình thức công khai NSNN; Hướng dẫn, đôn đốc và giám sát việc thực hiện công khai NSNN của các cơ quan, đơn vị.

6. Về xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Phổ biến, hướng dẫn để 100% người dân có nhu cầu giải quyết TTHC trên cổng DVC bằng nhiều phương tiện khác nhau, kể cả thiết bị di động. Cán bộ, công chức chủ động ứng dụng công nghệ AI phục vụ hoạt động công vụ và phục vụ Nhân dân.

- Tiếp tục mở các lớp tập huấn về nghiệp vụ, ứng dụng CNTT, khoa học kỹ thuật chuyên sâu vào công tác điều hành, quản lý và thực hiện nhiệm vụ được giao.

PHẦN THỨ BA NHỮNG KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Hoàn thiện Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Tỉnh, đơn giản hóa các trường thông tin trên Hệ thống để tổ chức và công dân có thể dễ dàng thao tác, nộp hồ sơ TTHC. Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ công việc trên môi trường mạng, biểu mẫu, chế độ báo cáo; thực hiện số hóa hồ sơ, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của các cơ quan nhà nước theo quy định.

2. Đề nghị mở các lớp đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng về xây dựng chính quyền điện tử, đô thị thông minh, chuyển đổi số gắn với CCHC cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị; nâng cao trình độ cho đội ngũ cán bộ chuyên trách CNTT của Thành phố, xã, phường.

Trên đây là báo cáo sơ kết 05 năm thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030, đề xuất đẩy mạnh CCHC nhà nước giai đoạn 2026 - 2030 của UBND thành phố Sa Đéc./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (B/c);
- TT. Thành ủy;
- TT. HĐND Thành phố;
- CT và PCT.UBND Thành phố;
- Các ban, ngành Thành phố;
- UB. MTTQ VN và các Đoàn thể Thành phố;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, phòng Nội vụ Thành phố.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Hon